SỞ GDĐT TỈNH NINH BÌNH
THANH TRA

Số: 24 /KL-TTr

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ninh Bình, ngày 26 tháng 12 năm 2024

KẾT LUẬN
Về việc thanh tra chuyên ngành Trường THCS Lê Hồng Phong, thành phố Ninh Bình

Thực hiện Quyết định số 03/QĐ-TTr ngày 05/01/2024 của Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc thanh tra chuyên ngành Trường THCS Lê Hồng Phong, thành phố Ninh Bình, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Trường THCS Lê Hồng Phong từ ngày 22/01/2024.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 07/02/2024 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Trường THCS Lê Hồng Phong (tiền thân là Trường Phổ thông Thị xã Ninh Bình) được thành lập năm 1954, nằm trên địa bàn phố 3, đường Đinh Tiên Hoàng, phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình. Từ năm học 1991-1992, Trường được tách ra và mang tên Trường THCS Lê Hồng Phong. Trải qua quá trình xây dựng và phát triển, được sự quan tâm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Phòng GDĐT thành phố Ninh Bình và sự ủng hộ của cha mẹ học sinh, nhân dân địa phương, cơ sở vật chất của nhà trường ngày càng khang trang, chất lượng giáo dục ngày càng được nâng lên. Trường được Chủ tịch nước tặng Huân chương lao động hạng Ba năm 1994, hạng Nhì năm 2004 và hạng Nhất năm 2009; Thủ tướng Chính phủ tặng Cờ Thi đua năm học 2020-2021; UBND tỉnh tặng Cờ Thi đua năm học 2019-2020, 2022-2023;... Trường được UBND tỉnh Ninh Bình công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 (tháng 01/2023) và Sở GDĐT kiểm tra, đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 (tháng 4/2023). Năm học 2023-2024, Trường có 32 lớp với 1.572 học sinh (chủ yếu học sinh của 02 phường: Đông Thành và Vân Giang); tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên và lao động hợp đồng là 73 người.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục

Các năm học (trong thời kỳ thanh tra), nhà trường đã xây dựng kế hoạch, ban hành các quyết định, các văn bản về chuyên môn, các nội quy, quy chế, ... để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động giáo dục trong nhà trường đúng thẩm quyền, quy định[1]. Các văn bản ban hành đảm bảo các yêu cầu cơ bản về nội dung và thể thức, được quản lý, lưu trữ theo quy định. Nhà trường đã thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử qua hệ thống ioffice.

Nhà trường xây dựng Kế hoạch phổ biến và giáo dục pháp luật; thành lập Câu lạc bộ phổ biến kiến thức pháp luật; tổ chức tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh bằng nhiều hình thức (thông qua các buổi sinh hoạt chào cờ đầu tuần (phối hợp với Công an phường, Công an thành phố Ninh Bình), sinh hoạt lớp cuối tuần, các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; lồng ghép, tích hợp trong môn Giáo dục công dân; các cuộc họp cán bộ, giáo viên, nhân viên, sinh hoạt chi bộ, ...; tổ chức dạy giáo dục pháp luật cho học sinh theo hướng dẫn; ...), góp phần nâng cao hiểu biết pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Các năm học (trong thời kỳ thanh tra), nhà trường có các tổ chức, đoàn thể, hội đồng theo quy định của Điều lệ trường học. Tại thời điểm thanh tra, Chi bộ Đảng có 55 đảng

[1] Năm 2022, nhà trường đã ban hành 283 văn bản; năm 2023 đã ban hành 376 văn bản; năm 2024 (tính đến ngày 10/01), đã ban hành 18 văn bản.

viên, Ban Chi uỷ có 05 người; Công đoàn trường có 71 đoàn viên, Ban Chấp hành có 05 người; Chi đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh có 17 đoàn viên; Liên đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh có 32 chi đội với 1.572 đội viên; Hội đồng trường nhiệm kỳ 2021-2026 được kiện toàn theo Quyết định số 5236/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của UBND thành phố Ninh Bình gồm 13 thành viên, Hiệu trưởng là Chủ tịch Hội đồng; Hội đồng Thi đua khen thưởng được thành lập đầu năm học. Các tổ chức, đoàn thể, các hội đồng trong nhà trường có cơ cấu tổ chức đảm bảo theo quy định, đã xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các nhiệm vụ, tổ chức hoạt động đúng quy định tại Điều lệ trường học và các quy định, hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền.

Nhà trường có 04 tổ chuyên môn (Toán-Công nghệ, Ngoại ngữ-Âm nhạc-Mỹ thuật-Thể dục, Khoa học tự nhiên, Khoa học xã hội) và tổ Văn phòng, có cơ cấu tổ chức theo đúng quy định tại Điều lệ trường học (năm học 2023-2024, tổ Toán-Công nghệ, Ngoại ngữ-Âm nhạc-Mỹ thuật-Thể dục, Khoa học tự nhiên mỗi tổ có 15 thành viên, tổ Khoa học xã hội có 22 thành viên, tổ Văn phòng có 06 thành viên). Các tổ chuyên môn có tổ trưởng, tổ phó; tổ Văn phòng có tổ trưởng. Các tổ đã xây dựng kế hoạch hoạt động theo năm học và tổ chức sinh hoạt định kỳ theo quy định, sinh hoạt đột xuất theo yêu cầu công việc.

Số học sinh, số lớp: năm học 2022-2023, có 1.377 học sinh/29 lớp (bình quân 47,5 học sinh/lớp; riêng khối 6 bình quân 51 học sinh/lớp, khối 9 bình quân 56 học sinh/lớp); năm học 2023-2024, có 1.572 học sinh/32 lớp (bình quân 49,1 học sinh/lớp; riêng khối 6 bình quân 55,4 học sinh/lớp, khối 7 bình quân 52,5 học sinh/lớp).

Cán bộ quản lý: có 02 người (Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng) đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định; có năng lực quản lý, tinh thần trách nhiệm, được đánh giá chuẩn Hiệu trưởng ở mức Tốt; hàng năm đều được đánh giá Hoàn thành Tốt nhiệm vụ trở lên.

Giáo viên: đảm bảo tỉ lệ giáo viên/lớp theo quy định (không tính giáo viên làm Tổng phụ trách Đội). Năm học 2022-2023, có 62 giáo viên (07 hợp đồng), đạt tỉ lệ 2,1 giáo viên/lớp; năm học 2023-2024, có 65 giáo viên (08 hợp đồng), đạt tỉ lệ 2,0 giáo viên/lớp. 100% giáo viên có trình độ chuyên môn đạt chuẩn trở lên (hiện tại có 04 giáo viên có trình độ trên chuẩn). Giáo viên nhà trường cơ bản có các chủng loại theo quy định.

Nhân viên: các năm học trong thời kỳ thanh tra, nhà trường có 06 nhân viên (01 Thiết bị, 01 Văn thư - biên chế; 01 Kế toán, 01 Y tế và 02 Bảo vệ - hợp đồng). Đội ngũ nhân viên có trình độ đạt chuẩn, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Việc thực hiện công khai trong lĩnh vực giáo dục: Nhà trường thực hiện nghiêm túc việc công khai các nội dung theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 26/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục: cơ sở vật chất, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên; công khai thu, chi tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về ngân sách nhà nước, các khoản thu chi ngoài ngân sách). Hình thức công khai: niêm yết tại Văn phòng, bảng tin; thông báo tại cuộc họp cán bộ, giáo viên, nhân viên và phổ biến trong cuộc họp cha mẹ học sinh; đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường. Thời điểm công khai: tháng 6, tháng 9 và khi có thay đổi, điều chỉnh.

Công tác kiểm tra nội bộ: Các năm học (trong thời kỳ thanh tra), nhà trường đã ban hành Quyết định thành lập Ban kiểm tra nội bộ; xây dựng Kế hoạch kiểm tra, ban hành Quy chế kiểm tra nội bộ; Báo cáo sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra nội bộ theo quy định[2]; tổ

[2] Quyết định số 223/QĐ-THCS ngày 17/10/2022 về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ trường học năm học 2022-2023; Quyết định số 294/QĐ-THCS ngày 11/10/2023 về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ trường học năm học 2023-2024; Kế hoạch số 224/KH-BKTNB ngày 17/10/2022 của Ban kiểm tra nội bộ trường THCS Lê Hồng Phong về thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học năm học 2022-2023; Kế hoạch số 297/KH-BKTNB ngày 11/10/2023 của Ban kiểm tra nội bộ trường THCS Lê Hồng Phong về thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học năm học 2023-2024. Quyết định số 225/QĐ-BKTNB ngày 17/10/2022 của Ban kiểm tra nội bộ về việc Ban hành Quy chế kiểm tra nội bộ trường học năm học 2022-2023; Quyết định số 296/QĐ-BKTNB ngày

chức kiểm tra theo kế hoạch xây dựng. Năm học 2022-2023, nhà trường đã thực hiện 07 cuộc kiểm tra (06 cuộc theo kế hoạch; 01 cuộc đột xuất; số giáo viên được kiểm tra: 62; số nhân viên được kiểm tra: 03); năm học 2023-2024 (tính đến tháng 01/2024) đã thực hiện 05 cuộc kiểm tra theo kế hoạch (số giáo viên được kiểm tra: 63; số nhân viên được kiểm tra: 03). Nội dung kiểm tra: việc thực hiện nhiệm vụ của nhà giáo (hồ sơ, tiết dạy), nhân viên (Thư viện, Thiết bị, Y tế); hoạt động của các tổ chuyên môn. Hồ sơ các cuộc kiểm tra được lưu trữ khá đầy đủ.

Nhà trường đã xây dựng, tổ chức thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc, quy chế phối hợp, quy chế dân chủ[3]; quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh theo quy định. Bố trí sử dụng đội ngũ phù hợp với chuyên môn đào tạo, năng lực của cá nhân và tình hình thực tế của đơn vị. Công tác thi đua, khen thưởng được thực hiện theo quy định; tổ chức thực hiện đánh giá cán bộ, giáo viên, nhân viên đúng năng lực, hiệu quả công việc, khen thưởng kịp thời và hồ sơ lưu trữ đầy đủ[4].

Tuy nhiên, nhà trường chưa có giáo viên có chuyên ngành đào tạo Công nghệ, thiếu giáo viên môn Địa lý, Mỹ thuật; chưa có nhân viên Thư viện.

2. Thực hiện quy chế chuyên môn, thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục; việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (GDPT 2018)

2.1. Thực hiện quy chế chuyên môn, thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục

Nhà trường đã tiếp nhận, triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nội dung, phương pháp giáo dục.

Phân công chuyên môn, phân công lao động tương đối hợp lý với đội ngũ thực tế của nhà trường, cân đối số tiết dạy giữa các giáo viên; Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng giảng dạy đủ số tiết theo quy định.

Xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ năm học với đầy đủ các nội dung công việc; kế hoạch giáo dục của nhà trường, của tổ chuyên môn và của giáo viên được xây dựng, điều chỉnh đúng hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020, Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 và các hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GDĐT thành phố Ninh Bình; các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình GDPT 2006 và Chương trình GDPT 2018, nội dung giáo dục địa phương và các nội dung lồng ghép, tích hợp được thực hiện đầy đủ theo quy định.

Chỉ đạo tổ, nhóm chuyên môn, giáo viên thực hiện nghiêm túc các quy định về chuyên môn. Các tổ, nhóm chuyên môn sinh hoạt định kỳ 01 lần trong 02 tuần và đột xuất theo yêu cầu công việc; các buổi sinh hoạt tập trung vào trao đổi, thống nhất nội dung, phương pháp giảng dạy. Trong thời kỳ thanh tra, nhà trường đã thực hiện 26 chuyên đề chuyên môn (trong đó có 02 chuyên đề cấp tỉnh của môn Khoa học tự nhiên và tiếng Anh); các chuyên đề được thực hiện ở nhiều môn và các khối lớp khác nhau, ưu tiên những vấn đề mới/khó trong Chương trình GDPT 2018; nhiều chuyên đề thực tiễn và trải nghiệm. Giáo

---

11/10/2023 của Ban kiểm tra nội bộ về việc Ban hành Quy chế kiểm tra nội bộ trường học năm học 2023-2024. Báo cáo số 13/BC-BKTNB ngày 09/01/2023 về sơ kết Công tác Kiểm tra nội bộ học kỳ I, năm học 2022-2023, Báo cáo tổng kết số 140/BC-BKTNB ngày 30/5/2023 về tổng kết Công tác kiểm tra nội bộ năm học 2022-2023; Báo cáo sơ kết số 20/BC- BKTNB ngày 11/01/2024 về sơ kết Công tác Kiểm tra nội bộ học kỳ I, năm học 2023-2024.

[3] Quy chế làm việc được ban hành kèm theo Quyết định số 226/QĐ-THCS ngày 11/10/2021 (năm học 2021-2022, 2022-2023), Quyết định số 270/QĐ-THCS ngày 29/9/2023 (năm học 2023-2024), được thông qua tại Hội nghị cán bộ, viên chức và người lao động. Quy chế phối hợp: năm học 2022-2023 theo Quyết định số 221/QĐ-THCS, ngày 13/10/2022; năm học 2023-2024 theo Quyết định số 283/QĐ-THCS, ngày 08/10/2023.

[4] Năm học 2022-2023, tập thể nhà trường được tặng danh hiệu Cờ thi đua của UBND tỉnh; 01 cá nhân được Thủ tướng tặng Bằng khen, 02 cá nhân được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen, 08 cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, 55 cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến, 11 cá nhân được Chủ tịch UBND thành phố tặng Giấy khen.

viên soạn kế hoạch bài dạy theo đúng hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH và các hướng dẫn của Sở GDĐT.

Đa số giáo viên biết vận dụng các phương pháp (như dạy học theo nhóm, trò chơi, đóng vai...) và kỹ thuật dạy học hiện đại (như sơ đồ tư duy, khăn trải bàn, mảnh ghép, phòng tranh...) vào giảng dạy; sử dụng thành thạo các thiết bị dạy học hiện đại và khai thác hiệu quả đồ dùng dạy học hiện có. Giáo viên đã áp dụng các hình thức khác nhau trong kiểm tra, đánh giá học sinh; việc đánh giá học sinh đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011, Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 và Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

Nhà trường, tổ, nhóm chuyên môn và giáo viên có đủ chủng loại hồ sơ theo quy định tại Điều lệ trường học.

Tuy nhiên, một số giáo viên được phân công dạy môn không đúng chuyên ngành đào tạo (đối với các môn chưa có hoặc thiếu giáo viên: Công nghệ, Địa lý, Mỹ thuật).

2.2. Việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018

Nhà trường đã triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về thực hiện Chương trình GDPT 2018; thường xuyên tuyên truyền đến cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh về chương trình, sách giáo khoa GDPT 2018.

Đã cử cán bộ, giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng của Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phòng GDĐT thành phố Ninh Bình và các buổi giới thiệu sách giáo khoa mới của các nhà xuất bản; đã cử 22 giáo viên tham gia bồi dưỡng dạy các môn tích hợp và được cấp chứng chỉ (môn Khoa học tự nhiên: 11 giáo viên, Lịch sử và Địa lý: 11 giáo viên). Bố trí giáo viên giảng dạy các môn học, hoạt động giáo dục thuộc Chương trình GDPT 2018 phù hợp với đội ngũ hiện có.

Chủ động, tích cực tham mưu, chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất. Nhà trường hiện có đủ 01 phòng học/01 lớp, các phòng học được trang bị các thiết bị hiện đại (máy chiếu/ti vi thông minh kết nối mạng Internet,...).

Nhà trường đã thực hiện đề xuất lựa chọn sách giáo khoa theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020:

- Các tổ chuyên môn tổ chức cho giáo viên nghiên cứu, thảo luận và đánh giá các sách giáo khoa của môn học thuộc chuyên môn phụ trách theo tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Ninh Bình ban hành kèm theo Quyết định số 386/QĐ-UBND ngày 30/3/2021 của UBND tỉnh Ninh Bình; bỏ phiếu kín lựa chọn sách giáo khoa cho mỗi môn học; báo cáo Hiệu trưởng danh mục sách giáo khoa do tổ chuyên môn đề xuất lựa chọn.

- Nhà trường tổ chức cuộc họp với đủ thành phần dự họp theo quy định (Ban Giám hiệu, tổ trưởng tổ chuyên môn và đại diện Ban đại diện cha mẹ học sinh) để thảo luận, đánh giá sách giáo khoa trong danh mục sách giáo khoa do các tổ chuyên môn đề xuất; lựa chọn 01 sách giáo khoa cho mỗi môn học; báo cáo về Phòng GDĐT thành phố Ninh Bình danh mục sách giáo khoa do nhà trường đề xuất lựa chọn. Sau khi có Quyết định của UBND tỉnh thông báo về danh mục sách giáo khoa lựa chọn được lưu hành giảng dạy tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh, nhà trường tổ chức họp bỏ phiếu lựa chọn 01 bộ sách giáo khoa cho từng môn học và thông báo công khai danh mục các sách giáo khoa được nhà trường chọn dạy và học trước đầu năm học mới.

- Hồ sơ đề xuất lựa chọn sách giáo khoa của nhà trường, của các tổ chuyên môn đầy đủ theo quy định.

- 100% giáo viên, học sinh nhà trường có đủ sách để nghiên cứu, giảng dạy và học tập. Học sinh có hoàn cảnh khó khăn hoặc diện chính sách được nhà trường tặng hoặc cho

mượn đủ sách để học tập (năm 2022, nhà trường tặng Trường THCS Khánh Tiên, Yên Khánh 500 bộ sách giáo khoa mới theo Chương trình GDPT 2018).

Tuy nhiên, nhà trường chưa mua sắm được thiết bị dạy học lớp 6, 7, 8 theo Thông tư số 38/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp THCS.

3. Việc quản lý, sử dụng sách giáo khoa, tài liệu giáo dục, thiết bị, đồ dùng dạy học

Thư viện được bố trí tại tầng 1 khu nhà A3 gồm 01 phòng diện tích khoảng 50m^2 (kho sách kết hợp phòng đọc với 40 chỗ ngồi). Thư viện được trang bị 01 máy tính nối mạng Internet, 01 máy chiếu, hệ thống đèn, quạt điện, nội quy thư viện; có tủ, kệ để trưng bày sách, báo, tài liệu; có bàn ghế cho người đọc. Thư viện có đủ sách giáo khoa cho giáo viên và học sinh mượn, mỗi loại sách giáo khoa có ít nhất 03 bản lưu tại Thư viện. Tổng số sách trong Thư viện hiện có 7.134 cuốn (sách giáo khoa: 3.058 cuốn; sách tham khảo: 3.620 cuốn; sách nghiệp vụ: 456 cuốn); có danh mục tranh ảnh các môn học.

Việc quản lý, sử dụng sách giáo khoa, tài liệu tham khảo đúng quy định; xây dựng kế hoạch hoạt động Thư viện theo năm học, duy trì hiệu quả mô hình "Thư viện lớp em"; thực hiện kiểm kê tài sản của Thư viện 01 lần/năm học; thanh lý các ấn phẩm rách, hỏng, nội dung không còn phù hợp; hàng năm đều bổ sung sách, tài liệu tham khảo (năm học 2022-2023: 33.412.580 đồng; năm học 2023-2024, tính đến tháng 01/2024: 5.681.232 đồng).

Thực hiện tuyên truyền, giới thiệu sách; hướng dẫn cán bộ, giáo viên, học sinh khai thác, sử dụng sách và tài liệu trong Thư viện để phục vụ học tập và giảng dạy một cách hiệu quả. Thư viện đã phối hợp với các tổ chuyên môn, Đoàn, Đội tổ chức thành công chương trình ngoại khóa tuyên truyền hưởng ứng "Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam" lần thứ 2 năm 2023 với chủ đề "Sách - Nhận thức - Đổi mới - Sáng tạo".

Thiết bị, đồ dùng dạy học được lưu trữ, bảo quản tại các phòng bảo quản thiết bị; sắp xếp khoa học. 02 phòng Tin học có 57 máy tính được đầu tư mới, kết nối mạng Internet đảm bảo cho học sinh thực hành môn Tin học và tham gia các cuộc thi trên mạng Internet. 100% các phòng học được trang bị máy chiếu/tivi thông minh, điều hòa phục vụ cho hoạt động giảng dạy và học tập. Giáo viên thường xuyên sử dụng thiết bị dạy học hiện có. Lãnh đạo nhà trường thường xuyên kiểm tra việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học của giáo viên; tổ chức kiểm kê thiết bị, đồ dùng dạy học để kịp thời bảo dưỡng, sửa chữa, thanh lý, bổ sung. Hồ sơ quản lý, sử dụng thiết bị đảm bảo quy định, gồm: kế hoạch, báo cáo hoạt động công tác thiết bị; kế hoạch mua sắm thiết bị; sổ thiết bị giáo dục; sổ theo dõi mượn, trả thiết bị; biên bản kiểm kê; biên bản thanh lý thiết bị hư hỏng; hóa đơn, chứng từ mua sắm thiết bị hằng năm.

Tuy nhiên, số đầu sách tham khảo, sách nghiệp vụ trong Thư viện theo Chương trình GDPT 2018 còn ít.

4. Thực hiện quy chế tuyển sinh; quản lý, phát bằng tốt nghiệp THCS

4.1. Thực hiện quy chế tuyển sinh

Hằng năm, căn cứ quy chế tuyển sinh, hướng dẫn của Sở GDĐT và hướng dẫn, kế hoạch tuyển sinh của Phòng GDĐT được UBND thành phố Ninh Bình phê duyệt[5], nhà trường đã xây dựng kế hoạch tuyển sinh các năm học cụ thể, chi tiết, bám sát nội dung kế

[5] Kế hoạch số 287/KH-PGDĐT ngày 08/6/2022 của Phòng GDĐT thành phố Ninh Bình v/v tuyển sinh lớp 1, lớp 6 và trẻ em mầm non năm học 2022-2023 được phê duyệt tại Quyết định số 2141/QĐ-UBND ngày 17/6/2022 của UBND thành phố Ninh Bình; Quyết định số 1631/QĐ-UBND ngày 15/6/2023 của UBND thành phố Ninh Bình v/v phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh trẻ em mầm non, học sinh lớp 1 và lớp 6 năm học 2023-2024 trên địa bàn thành phố Ninh Bình; Công văn số 413/PGDĐT ngày 17/6/2023 của Phòng GDĐT thành phố Ninh Bình v/v hướng dẫn công tác tuyển sinh năm học 2023-2024; Công văn số 507/PGDĐT ngày 14/8/2023 của Phòng GDĐT thành phố Ninh Bình v/v hướng dẫn công tác tuyển sinh đầu cấp lần 2 năm học 2023-2024.

hoạch tuyển sinh của Phòng GDĐT thành phố Ninh Bình[6]; thông báo rộng rãi kế hoạch tuyển sinh của nhà trường tới học sinh, cha mẹ học sinh trên địa bàn phường Đông Thành, Vân Giang; thành lập Hội đồng tuyển sinh các năm học, đảm bảo thành phần theo hướng dẫn của Phòng GDĐT[7]; thực hiện tuyên truyền, phát hành, thu nhận hồ sơ dự tuyển, kiểm tra hồ sơ, xét tuyển và lập biên bản làm việc[8], báo cáo kết quả tuyển sinh về Phòng GDĐT thành phố[9]; thực hiện chia lớp theo hướng dẫn của Phòng GDĐT thành phố Ninh Bình đảm bảo công khai, minh bạch dưới sự giám sát của Đoàn kiểm tra, giám sát công tác tuyển sinh của thành phố Ninh Bình[10], đại diện cấp ủy, chính quyền phường (02 người), đại diện cha mẹ học sinh có con học lớp 6 và lập biên bản giám sát; sĩ số các lớp tương đối đồng đều, cân đối số học sinh nam và nữ giữa các lớp[11]; giáo viên chủ nhiệm lớp được phân công theo hình thức bốc thăm.

Kết quả tuyển sinh: năm học 2022-2023, tuyển được 402 học sinh/08 lớp; năm học 2023-2024, tuyển được 500 học sinh/09 lớp.

Nhà trường có sổ theo dõi học sinh chuyển đi, chuyển đến. Trong thời kỳ thanh tra, có 48 học sinh chuyển đi (năm học 2022-2023: 31; năm học 2023-2024, tính đến thời điểm thanh tra: 17); 83 học sinh chuyển đến (năm học 2022-2023: 34; năm học 2023-2024: 49). Học sinh chuyển đi, chuyển đến có hồ sơ lưu trữ theo quy định[12].

Tuy nhiên, quy mô nhà trường chưa đáp ứng số lượng học sinh phải tuyển hàng năm (Trường THCS Lê Hồng Phong được giao nhiệm vụ tuyển sinh trên địa bàn 02 phường: Đông Thành và Vân Giang), nhiều lớp có sĩ số học sinh/lớp vượt quy định tại Điều lệ trường học.

4.2. Công tác quản lý, phát bằng tốt nghiệp THCS

Nhà trường phân công 01 đồng chí Lãnh đạo phụ trách công tác chỉ đạo, quản lý, phát bằng tốt nghiệp THCS cho học sinh đã tốt nghiệp; phân công 01 nhân viên tổ Văn phòng (nhân viên Văn thư) trực tiếp bảo quản, phát bằng tốt nghiệp THCS cho học sinh. Khi nhận được bằng tốt nghiệp THCS từ Phòng GDĐT, nhà trường thực hiện ghi thông tin về văn bằng vào sổ đăng bộ (số hiệu bằng, loại tốt nghiệp, số vào sổ cấp bằng), thông báo cho học sinh đến nhận bằng. Người nhận văn bằng ký nhận vào sổ đăng bộ. Hồ sơ quản lý, phát bằng tốt nghiệp THCS và bằng tốt nghiệp được cấp chưa có người nhận được lưu trữ, bảo quản theo quy định.

---

[6] Kế hoạch số 139/KH-THCS ngày 18/6/2022 v/v tổ chức tuyển sinh học sinh lớp 6 năm học 2022-2023; Kế hoạch số 145/KH-THCS ngày 15/6/2023 v/v tổ chức tuyển sinh lớp 6 năm học 2023-2024.

[7] Quyết định số 137/QĐ-THCS ngày 18/6/2022 v/v thành lập Hội đồng tuyển sinh lớp 6 năm học 2022-2023, gồm 30 thành viên, Hiệu trưởng là Chủ tịch Hội đồng, 02 PHT là Phó Chủ tịch Hội đồng, 27 ủy viên là giáo viên, nhân viên nhà trường; Quyết định số 148/QĐ-THCS ngày 16/6/2023 v/v thành lập Hội đồng tuyển sinh lớp 6 năm học 2023-2024, gồm 13 thành viên, Hiệu trưởng là Chủ tịch Hội đồng, 02 PHT là Phó Chủ tịch Hội đồng, 10 ủy viên là giáo viên, nhân viên nhà trường.

[8] Năm học 2022-2023: Biên bản họp tuyển sinh ngày 20/6/2022, lần 2 ngày 01/7/2022, lần 3 ngày 01/8/2022. Năm học 2023-2024: Biên bản họp tuyển sinh ngày 22/6/2023, lần 2 ngày 23/8/2023, lần 3 ngày 23/8/2023, lần 4 ngày 03/9/2023.

[9] Báo cáo số 144/BC-THCS ngày 28/6/2022 về công tác tuyển sinh lớp 6 năm học 2022-2023; Báo cáo số 150/BC-THCS ngày 27/6/2023 về công tác tuyển sinh lớp 6 năm học 2023-2024.

[10] Quyết định số 2189/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND thành phố Ninh Bình về việc thành lập Đoàn kiểm tra, giám sát công tác tuyển sinh lớp 1, lớp 6 trên địa bàn thành phố Ninh Bình năm học 2022-2023; Quyết định số 1693/QĐ-UBND ngày 19/6/2023 của UBND thành phố Ninh Bình về việc thành lập Đoàn kiểm tra, giám sát công tác tuyển sinh lớp 1, lớp 6 trên địa bàn thành phố Ninh Bình năm học 2023-2024.

[11] Năm học 2022-2023: lớp ít nhất là 49 học sinh, lớp nhiều nhất là 52 học sinh. Năm học 2023-2024, lớp ít nhất là 55 học sinh, lớp nhiều nhất là 56 học sinh.

[12] Kiểm tra hồ sơ chuyển đi của học sinh Bùi Thị Kim Thuyền, SN 26/10/2009, chuyển đi ngày 28/3/2023, xin chuyển đến Trường THCS Thành Yên, huyện Thạch Thành, Thanh Hóa; học sinh Tạ Thị Diệu, SN 27/11/2010, chuyển đi ngày 09/02/2023, xin chuyển đến Trường Phổ thông năng khiếu TDTT Olympic, Từ Sơn, Bắc Ninh (năm học 2022-2023). Hồ sơ chuyển đến của học sinh Bùi Thị Hải Yến, SN 21/10/2008, chuyển đến ngày 22/02/2023 từ Trường THCS Thạch Sơn, Thạch Thành, Thanh Hóa (năm học 2022-2023); học sinh Thiều Hà Linh, SN 01/8/2012, chuyển đến ngày 16/11/2023 từ Trường THCS Nguyễn Chích, Đông Sơn, Thanh Hóa (năm học 2023-2024): học sinh có đơn xin chuyển trường, Giấy giới thiệu của phòng GDĐT nơi đi, nơi đến, và các hồ sơ khác theo quy định.

Cụ thể (tính đến thời điểm thanh tra): năm 2022 được cấp 373 bằng, đã phát 356 bằng, còn 17 bằng; năm 2023 được cấp 332 bằng, đã phát 229 bằng, còn 103 bằng.

5. Công tác xã hội hóa giáo dục; quản lý dạy thêm, học thêm

5.1. Công tác xã hội hóa giáo dục

Nhà trường tích cực tuyên truyền đến cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và nhân dân các phường Đông Thành, Vân Giang về chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về giáo dục, kết quả giáo dục và công tác xã hội hóa giáo dục đã đạt được của nhà trường trong các năm học; đã tham mưu với Đảng ủy, UBND phường Đông Thành, Vân Giang và các cơ quan, ban ngành địa phương để huy động các nguồn lực tham gia vào công tác giáo dục cùng nhà trường; phối hợp thường xuyên, chặt chẽ với cha mẹ học sinh trong việc quản lý, giáo dục học sinh.

Căn cứ vào các quy định, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, nhà trường tổ chức thực hiện vận động tài trợ để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị. Quy trình vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng tài trợ được thực hiện theo quy định: đã kiểm tra, rà soát, lập biên bản đánh giá thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị nhà trường; họp thống nhất chủ trương trong Ban Giám hiệu, giáo viên, nhân viên về huy động các nguồn tài trợ, ủng hộ cho nhà trường; xây dựng kế hoạch vận động tài trợ[13] và được Phòng GDĐT thành phố Ninh Bình thẩm định, phê duyệt theo quy định[14]; thành lập tổ tiếp nhận[15]; xây dựng kế hoạch quản lý, sử dụng nguồn tài trợ[16]; sử dụng hiệu quả, đúng kế hoạch và công khai theo quy định[17].

Kết quả:

- Năm học 2022-2023: Nhà trường đã huy động được sự ủng hộ bằng hiện vật là hệ thống camera giám sát khu vực sân trường để đảm bảo an toàn trường học với tổng kinh phí quy ra tiền là 60.000.000 đồng.

- Năm học 2023-2024 (tính đến thời điểm thanh tra): Nhà trường đã huy động được sự ủng hộ bằng hiện vật là 07 máy điều hòa không khí cho các phòng học khối lớp 6, với tổng kinh phí quy ra tiền là 83.750.000 đồng.

Nhà trường đã lập sổ theo dõi và ghi chép về giá trị của các khoản tài trợ; có hồ sơ tiếp nhận, sử dụng, quyết toán, công khai các khoản tài trợ và lưu trữ theo quy định.

5.2. Công tác dạy thêm, học thêm

Nhà trường đã phổ biến, quán triệt các văn bản quy định, hướng dẫn về công tác dạy thêm, học thêm tới cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh[18]; xây dựng kế hoạch dạy thêm,

---

[13] Kế hoạch số 197/KH-THCSLHP, ngày 17/9/2022 về việc vận động tiếp nhận các khoản tài trợ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân năm học 2022-2023; Kế hoạch số 185/KH-THCSLHP, ngày 07/8/2023 về việc vận động tiếp nhận các khoản tài trợ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân năm học 2023-2024.

[14] Công văn số 522/PGDĐT, ngày 17/10/2022 về việc phê duyệt kế hoạch vận động tài trợ năm học 2022-2023 của trường THCS Lê Hồng Phong ; Công văn số 496/PGDĐT, ngày 09/8/2023 về việc phê duyệt kế hoạch vận động tài trợ năm học 2023-2024 của trường THCS Lê Hồng Phong.

[15] Quyết định số 210/QĐ-THCSLHP, ngày 28/9/2022 về việc thành lập Tổ tiếp nhận tài trợ năm học 2022-2023; Quyết định số 183/QĐ-THCSLHP, ngày 06/8/2023 về việc thành lập Tổ tiếp nhận tài trợ năm học 2023-2024.

[16] Kế hoạch số 278/KH-THCSLHP, ngày 28/12/2022 về sử dụng nguồn tài trợ bằng hiện vật của các cơ quan, tổ chức, cá nhân năm học 2022-2023; Kế hoạch số 226/KH-THCSLHP, ngày 05/9/2023 về sử dụng nguồn tài trợ bằng hiện vật của các cơ quan, tổ chức, cá nhân năm học 2023-2024.

[17] Báo cáo ngày 08/4/2023 về việc quyết toán nguồn ủng hộ, tài trợ bằng hiện vật năm học 2022-2023; Biên bản niêm yết công khai báo cáo kết quả vận động tiếp nhận tài trợ năm học 2022-2023, ngày 08/4/2023; Biên bản hoàn thành niêm yết công khai báo cáo kết quả vận động tiếp nhận tài trợ năm học 2022-2023, ngày 25/4/2023. Báo cáo ngày 31/12/2023 về việc quyết toán nguồn ủng hộ, tài trợ bằng hiện vật năm học 2023-2024; Biên bản niêm yết công khai báo cáo kết quả vận động tiếp nhận tài trợ năm học 2023-2024, ngày 31/12/2023.

[18] Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ GDĐT; Quyết định số 05/2020/QĐ-UBND ngày 06/02/2020 của UBND tỉnh Ninh Bình; Quyết định số 05/2020/QĐ- UBND ngày 06/02/2020 về bãi bỏ 1 số nội dung của quy định quản lý dạy thêm học thêm trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Nghị quyết số 39/2021/NQ-HĐND ngày 29/7/2021 của HĐND tỉnh v/v quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông công

học thêm trong nhà trường vào đầu năm học[19] và phổ biến kế hoạch dạy thêm, học thêm tới cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và học sinh trong nhà trường.

Chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn, giáo viên xây dựng nội dung, chương trình dạy thêm cụ thể của từng môn học, được Lãnh đạo nhà trường phê duyệt; thông báo cho giáo viên có nguyện vọng tham gia dạy thêm trong trường viết đơn đăng ký dạy thêm[20], học sinh có nhu cầu học thêm trong trường viết đơn xin học thêm có xác nhận của cha mẹ học sinh. Nhà trường tổ chức phân lớp học thêm theo học lực của học sinh[21], phân công giáo viên giảng dạy, xây dựng thời khóa biểu, bố trí điều kiện cơ sở vật chất đảm bảo các điều kiện cho việc tổ chức dạy thêm, học thêm.

Trong thời kỳ thanh tra, nhà trường tổ chức cho học sinh các khối lớp 6, 7, 8, 9 học thêm 03 buổi/tuần vào buổi chiều thứ Hai, Tư, Sáu; 03 tiết/buổi; dạy 04 môn (Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Khoa học tự nhiên) đối với lớp 6, 7, 8; 05 môn (Ngữ văn, Toán, tiếng Anh, Vật lý, Hóa học) đối với khối lớp 9 và ôn thi vào lớp 10 THPT theo kế hoạch của Sở GDĐT. Nội dung dạy thêm: Ôn tập củng cố, nâng cao, rèn kỹ năng làm bài cho học sinh.

Phân công một đồng chí Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác dạy thêm, học thêm; thực hiện quản lý, theo dõi việc dạy thêm, học thêm trong nhà trường. Giáo viên lên lớp theo thời khóa biểu, có giáo án được ký duyệt, ghi sổ đầu bài theo quy định; học sinh đi học đảm bảo chuyên cần.

Thực hiện thu, chi tiền dạy thêm, học thêm theo quy định, hướng dẫn; mức thu được thỏa thuận với cha mẹ học sinh vào đầu năm học và không vượt mức tối đa theo quy định tại Nghị quyết số 39/2021/NQ-HĐND ngày 29/7/2021 của HĐND tỉnh[22]; cơ cấu chi, định mức chi theo quy chế chi tiêu nội bộ hằng năm ban hành.

Có đầy đủ hồ sơ quản lý việc dạy thêm, học thêm trong nhà trường (kế hoạch, thống kê số lớp, số học sinh học thêm và số giáo viên tham gia dạy thêm; sổ đầu bài, thời khoá biểu; đơn xin học thêm của học sinh, đơn đăng ký dạy thêm của giáo viên, báo cáo công tác dạy thêm, học thêm,...).

Tuy nhiên, còn giáo viên sửa chữa trong sổ ghi đầu bài dạy thêm, học thêm chưa đúng quy định (sử dụng bút xóa).

6. Các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục; chấp hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục

6.1. Các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

Trường được đặt tại vị trí thuận lợi cho học sinh đến trường học tập; tổng diện tích đất đang sử dụng là 7.659,9m^2, bình quân 4,9m^2/học sinh. Trường có cổng trường, biển tên trường, tường bao kiên cố; có khuôn viên xanh, sạch; có các hạng mục cơ sở vật chất cơ bản theo quy định:

- Khối phòng hành chính quản trị gồm: 01 phòng Hiệu trưởng, 01 phòng Phó Hiệu trưởng, 01 Văn phòng (các phòng có đủ máy móc thiết bị văn phòng); 01 phòng Bảo vệ (đặt cạnh cổng trường); 01 khu vệ sinh của cán bộ, giáo viên, nhân viên (có phòng vệ sinh nam, nữ riêng); khu để xe của cán bộ, giáo viên, nhân viên (có mái che, đáp ứng nhu cầu để xe

---

lập trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Công văn số 371/SGDĐT-GDTrH ngày 17/3/2023 của Sở GDĐT về việc tăng cường công tác quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm; Công văn số 169/PGDĐT ngày 21/3/2023 của Phòng GDĐT thành phố Ninh Bình về việc tăng cường công tác quản lý hoạt dạy thêm, học thêm ...

[19] Kế hoạch số 194/KH-THCS ngày 08/9/2022; Kế hoạch số 234/KH-THCS ngày 11/9/2023.

[20] Năm học 2022-2023 có 49 giáo viên đăng ký tham gia dạy thêm; năm học 2023-2024 có 48 giáo viên đăng ký tham gia dạy thêm.

[21] Năm học 2022-2023 gồm 29 lớp; năm học 2023-2024 gồm 32 lớp học thêm.

[22] Mức thu tiền học thêm: Năm học 2022-2023: 6.000đ/1tiết/hs; năm học 2023-2024: 7.000đ/1tiết/hs.

gắn máy). Một số phòng trong khối hành chính quản trị mới được sửa chữa, cải tạo và bổ sung nội thất, trang thiết bị (Văn phòng, phòng Hiệu trưởng và khu vệ sinh của giáo viên).

- Khối phòng học tập gồm: 32 phòng học/32 lớp, được trang bị đầy đủ bàn ghế học sinh đúng quy cách, bàn ghế giáo viên, hệ thống đèn, quạt, ti vi thông minh/máy chiếu/bảng tương tác, điều hòa. Có 03 phòng học bộ môn (01 phòng Khoa học tự nhiên, 02 phòng Tin học); các phòng học bộ môn được trang bị máy chiếu, máy vi tính và cơ bản đầy đủ bàn, ghế, tủ, giá, kệ, hệ thống điện, nước, các thiết bị dạy học theo tính chất đặc thù của từng bộ môn.

- Khối phòng hỗ trợ học tập gồm: 01 phòng thư viện; 03 phòng thiết bị giáo dục; 01 phòng tư vấn học đường và hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập; 01 phòng Đoàn, Đội tích hợp với phòng Truyền thống.

- Khối phụ trợ gồm: 01 phòng họp toàn thể cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường được trang bị đủ thiết bị theo quy định; 01 phòng sử dụng chung cho các tổ chuyên môn; 01 phòng Y tế (có tủ thuốc với các loại thuốc thiết yếu, dụng cụ sơ cứu, 02 giường bệnh); 01 phòng kho; 02 khu để xe học sinh (có mái che, cơ bản đáp ứng nhu cầu sử dụng); 03 khu vệ sinh học sinh (có phòng vệ sinh nam, nữ riêng biệt).

- Khu sân chơi, thể dục thể thao: 01 sân chung bằng phẳng có cây xanh bóng mát; 02 sân thể dục thể thao được trang bị một số thiết bị, dụng cụ thể dục thể thao.

- Hạ tầng kỹ thuật: hệ thống cấp nước sạch đáp ứng nhu cầu sử dụng, hệ thống nước lọc RO có cây nước nóng lạnh được trang bị trong các phòng học và các phòng thuộc khối hành chính quản trị; hệ thống cấp điện đủ công suất và an toàn phục vụ hoạt động của nhà trường; có bình chữa cháy được đặt ở các khu vực trong trường; có hệ thống kết nối mạng Internet phục vụ các hoạt động của trường; có hệ thống camera giám sát gồm 21 mắt, được lắp đặt các vị trí xung quanh trường, góp phần đảm bảo an ninh, an toàn trường học.

Tuy nhiên, còn một số hạng mục cơ sở vật chất chưa đảm bảo: Diện tích của trường chưa đảm bảo theo quy định ở mức bình quân tối thiểu là 8,0m^2/học sinh theo quy định tại khoản 3 Điều 13 Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT (mới đạt 4,9m^2/học sinh); thiếu 09 phòng học bộ môn *(01 phòng Mỹ thuật, 01 phòng Âm nhạc, 01 phòng Công nghệ, 02 phòng Ngoại ngữ, 01 phòng Khoa học tự nhiên, 01 phòng Khoa học xã hội, 02 phòng đa chức năng)*, 03 phòng làm việc của các tổ chuyên môn, 03 phòng nghỉ giáo viên; khu vệ sinh của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh chưa đủ thiết bị vệ sinh theo quy mô của nhà trường; chưa có khu vực tập thể dục thể thao có mái che; thiếu thiết bị dạy học lớp 6, 7, 8 theo Chương trình GDPT 2018.

6.2. Chấp hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục

Nhà trường thực hiện nghiêm túc các văn bản quy định, hướng dẫn về công tác kiểm định chất lượng giáo dục. Các năm học trong thời kỳ thanh tra, nhà trường tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục bám sát các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng trường trung học tại Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng theo các tiêu chuẩn quy định.

Nhà trường đã được Sở GDĐT tỉnh Ninh Bình kiểm tra, đánh giá ngoài và công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 *(Quyết định số 08/QĐ- SGDĐT ngày 05/4/2023 của Giám đốc Sở GDĐT tỉnh Ninh Bình)*.

7. Thực hiện quy định về thu, quản lý, sử dụng học phí và các nguồn lực tài chính khác; việc thực hiện chế độ chính sách đối với người học

7.1. Thực hiện quy định về thu, quản lý, sử dụng học phí và các nguồn lực tài chính khác

Nhà trường căn cứ các quy định, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền[23] ban hành các văn bản để triển khai, thực hiện các khoản thu, chi theo quy định[24].

Các năm học (trong thời kỳ thanh tra), nhà trường thực hiện thu, chi học phí đúng văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền (mức thu học phí của khu vực thành thị là 107.000 đồng/tháng/học sinh, thu theo số tháng thực học). Việc thu, chi có đầy đủ hoá đơn, chứng từ; thực hiện chi 40% cho việc cải cách tiền lương, 60% cho các hoạt động trong nhà trường.

Đối với các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ các hoạt động giáo dục, nhà trường đã lập kế hoạch, xây dựng dự toán thu, chi; tổ chức họp bàn trong Hội đồng trường, Ban Giám hiệu, toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên (thể hiện trong các biên bản, nghị quyết các cuộc họp); thực hiện thỏa thuận, thống nhất với cha mẹ học sinh (thể hiện trong biên bản họp cha mẹ học sinh). Các khoản thu không vượt định mức đối với những khoản có quy định mức tối đa tại Nghị quyết số 39/2021/NQ-HĐND ngày 29/7/2021 của HĐND tỉnh Ninh Bình.

Có chứng từ thu, chi theo quy định. Sử dụng các nguồn thu, chi theo Quy chế chi tiêu nội bộ, đảm bảo tiết kiệm, đúng mục đích. Báo cáo quyết toán công khai các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ các hoạt động giáo dục với cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh theo quy định.

7.2. Việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với người học

Vào đầu năm học, nhà trường phổ biến các văn bản quy định về các chế độ, chính sách đối với người học tới cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và học sinh trong trường; hướng dẫn học sinh thuộc diện được hưởng chế độ, chính sách chuẩn bị và nộp các loại hồ sơ theo quy định. Sau khi nhận được hồ sơ, Hiệu trưởng tổ chức xét duyệt hồ sơ và lập danh sách học sinh được hưởng chế độ, chính sách gửi cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt.

Nhà trường thực hiện miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh đúng, đủ theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Cụ thể:

- Năm học 2022-2023, có 22 lượt học sinh được miễn học phí với số tiền 8.105.000 đồng; 02 lượt học sinh được giảm học phí với số tiền 481.500 đồng; 14 lượt học sinh được hỗ trợ chi phí học tập với số tiền 9.150.000 đồng.

---

[23] Nghị quyết số 39/2021/NQ-HĐND ngày 29/7/2021 của HĐND tỉnh về quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, Nghị quyết số 41/2021/NQ-HĐND ngày 29/7/2021 của HĐND tỉnh về quyết định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập từ năm học 2021-2022; Nghị quyết số 89/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về quyết định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập từ năm học 2022-2023 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Nghị quyết số 104/2023/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của HĐND tỉnh về quyết định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập từ năm học 2023-2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Công văn số 1248/SGDĐT-KHTC ngày 09/9/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu, chi trong trường học năm học 2022-2023; Công văn số 1931/SGDĐT-KHTC ngày 27/12/2022 của Sở GDĐT hướng dẫn việc thu, chi và quản lý học phí năm học 2022-2023; Công văn số 1297/SGDĐT-KHTC ngày 06/9/2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu, chi trong trường học năm học 2023-2024; Công văn số 1631/SGDĐT-KHTC ngày 27/10/2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tạm thời thực hiện thu, chi và quản lý học phí năm học 2023-2024 và một số văn bản khác có liên quan.

[24] Kế hoạch số 209/KH-THCSLHP ngày 27/9/2022 về việc thực hiện các khoản thu, chi trong nhà trường năm học 2022-2023; Kế hoạch số 241/KH-THCSLHP ngày 14/9/2023 về việc thực hiện các khoản thu, chi, trong nhà trường năm học 2023-2024; Thông báo số 212/THCS-LHP ngày 30/09/2022 về thông báo các khoản thu trong nhà trường năm học 2022-2023; Thông báo số 216/THCS-LHP ngày 06/10/2022 về các khoản thu trong nhà trường năm học 2022-2023 (lần thứ nhất); Thông báo số 07/THCS-LHP ngày 10/01/2023 về thông báo các khoản thu bổ sung đợt 2 trong nhà trường năm học 2022-2023; Thông báo số 235/THCS-LHP ngày 12/09/2023 về thông báo các khoản thu trong nhà trường năm học 2023-2024; Thông báo số 330/THCS-LHP ngày 30/10/2023 về thông báo các khoản thu trong nhà trường tháng 11 năm 2023. Nhà trường đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ năm 2022, 2023, (theo Quyết định số 15/QĐ-THCSLHP ngày 20 tháng 01 năm 2022 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý tài sản công năm 2022; theo Quyết định số 06/QĐ-THCSLHP ngày 10 tháng 01 năm 2023 về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý tài sản công năm 2023).

Năm học 2022-2023 thu các khoản: Học phí, gửi xe, thẻ học sinh, dạy thêm học thêm, tiền điện sử dụng điều hoà, tiền học phẩm các kỳ thi, quỹ đội, tiền phôi bằng tốt nghiệp, Bảo hiểm thân thể, bảo hiểm y tế, áo đồng phục. Năm học 2023-2024 thu các khoản: Học phí, dạy thêm học thêm, vệ sinh sân trường, tiền điện sử dụng điều hoà, thẻ học sinh, tiền học phẩm các kỳ thi, sổ liên lạc điện tử khối 6 -7, tiền phôi bằng tốt nghiệp, Bảo hiểm thân thể, quỹ đội, bảo hiểm y tế.

- Năm học 2023-2024 (học kỳ I), có 19 lượt học sinh được miễn học phí với số tiền 5.140.000 đồng; 03 lượt học sinh được giảm học phí với số tiền 642.000 đồng; 06 lượt học sinh được hỗ trợ chi phí học tập với số tiền 3.600.000 đồng.

Học sinh được hưởng chế độ chính sách có đầy đủ hồ sơ và được lưu trữ theo quy định.

8. Hoạt động giáo dục và kết quả hoạt động giáo dục

**** Giáo dục đạo đức, thẩm mỹ, thể chất, kỹ năng sống:***

Trong thời kỳ thanh tra, nhà trường luôn chú trọng giáo dục đạo đức, thẩm mỹ, thể chất, rèn kỹ năng sống cho học sinh:

- Tổ chức dạy các môn Giáo dục công dân, Thể dục/Giáo dục thể chất, Âm nhạc, Mỹ thuật và các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp theo quy định của chương trình GDPT.

- Đầu năm học, tổ chức sinh hoạt tập thể cho học sinh, đặc biệt là học sinh đầu cấp, giúp các em học sinh lớp 6 làm quen với các hoạt động chung của nhà trường; nắm được các nội quy, quy định của nhà trường; biết cách học và ghi chép bài khi học tại trường và ở nhà,…

- Phát huy vai trò của Liên Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh, các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường và phối hợp với các cơ quan, ban ngành ở địa phương trong công tác giáo dục truyền thống, đạo đức, lối sống, rèn kỹ năng sống cho học sinh: Xây dựng và tổ chức các phong trào thi đua theo tuần, tháng, chủ đề và các ngày lễ lớn; tổ chức nhiều hoạt động tập thể, hoạt động văn hóa, văn nghệ, trò chơi dân gian, hội vui học tập, mô hình đôi bạn cùng tiến, các hoạt động thiện nguyện, chăm sóc Đài tưởng niệm liệt sĩ,...; tuyên truyền về an toàn giao thông, phòng chống bạo lực học đường, kĩ năng sử dụng mạng xã hội an toàn, phòng chống tác hại của thuốc lá điện tử và quy định về sử dụng các loại pháo, đèn trời, phòng chống cháy nổ, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước, phòng chống bạo lực học đường; xây dựng mô hình Cổng trường an toàn, duy trì môi trường giáo dục an toàn, hạnh phúc.

Học sinh nhìn chung ngoan, chấp hành tốt nội quy, quy định. Trong thời kỳ thanh tra, tỉ lệ học sinh xếp loại Tốt về hạnh kiểm (kết quả rèn luyện) cao, không có học sinh xếp loại Trung bình/Đạt, Yếu/Chưa đạt; không có học sinh bị kỉ luật. Cụ thể: năm học 2022-2023, loại Tốt 98,47%; Khá 1,53%; năm học 2023-2024 (học kỳ I), loại Tốt 98,09%; Khá 1,91%.

**** Giáo dục văn hóa:***

Nhà trường thực hiện đầy đủ chương trình các môn học và các hoạt động giáo dục quy định trong chương trình GDPT; thực hiện dạy học theo đúng kế hoạch giáo dục đã xây dựng đầu năm, đảm bảo đủ nội dung[25].

Đã chỉ đạo cán bộ, giáo viên tích cực đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá; tổ chức hội giảng, dự giờ thăm lớp, thực hiện các chuyên đề thực chất, hiệu quả; sử dụng thiết bị dạy học, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, khai thác nguồn học liệu phù hợp với đặc trưng từng bộ môn; tăng cường bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu từ lớp 6 đến lớp 9; dạy học phân hóa đối tượng học sinh nhằm nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn và đại trà; tổ chức các cuộc thi, hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp hiệu quả, thiết thực.

Kết quả hoạt động giáo dục cao và duy trì ổn định. Chất lượng giáo dục đại trà, chất lượng bồi dưỡng học sinh giỏi, kết quả thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT luôn nằm trong tốp đầu các trường THCS của thành phố Ninh Bình và của tỉnh. Cụ thể:

---

[25] Năm học 2022-2023: Số 189/KH-THCS ngày 07/9/2022; Năm học 2023-2024: Số 219/KH-THCS ngày 04/9/2023.

- Kết quả xếp loại học lực/kết quả học tập: Năm học 2022-2023, loại Giỏi/Tốt 37,12%; Khá 44,15%; Trung bình/Đạt 18,23%; Yếu/Chưa đạt 0,22%; Kém 0,28%. Năm học 2023-2024 (học kì I), loại Giỏi/Tốt 29,33%; Khá 43,58%; Trung bình/Đạt 24,74%; Yếu/Chưa đạt 2,29%; Kém 0,06%.

- Kết quả xét công nhận tốt nghiệp THCS: Năm học 2022-2023 có 332/332 học sinh được công nhận tốt nghiệp (đạt tỉ lệ 100%).

- Kết quả bồi dưỡng học sinh giỏi các môn văn hóa: Năm học 2022 – 2023, đạt 148 giải cấp thành phố (07 giải Nhất, 65 giải Nhì, 45 giải Ba, 31 giải Khuyến khích), 19 giải cấp tỉnh (01 giải Nhất, 13 giải Nhì, 02 giải Ba, 03 giải Khuyến khích); năm học 2023 – 2024 (tính đến thời điểm thanh tra), đạt 48 giải cấp thành phố (03 giải Nhất, 18 giải Nhì, 14 giải Ba, 13 giải Khuyến khích).

- Kết quả Hội thi Thể dục thể thao: Năm học 2022-2023, đạt 46 giải cấp thành phố (25 giải Nhất, 11 giải Nhì, 10 giải Ba), 25 giải cấp tỉnh (21 giải Nhất, 02 giải Nhì, 02 giải Ba), 03 giải cấp quốc gia (01 giải Nhất, 02 giải Nhì); năm học 2023-2024 (học kỳ I), đạt 64 giải cấp thành phố (32 giải Nhất, 25 giải Nhì, 07 giải Ba).

- Kết quả tham gia Cuộc thi Khoa học kỹ thuật, Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng: đạt 01 giải Nhì Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp thành phố, 01 giải Nhất Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp tỉnh năm học 2022-2023; 01 giải Nhất cấp tỉnh Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng lần thứ VIII.

- Kết quả tham gia các sân chơi trí tuệ tiếng Anh, Vật Lý, Toán trên mạng Internet, Tài năng tiếng Anh, Tin học trẻ, đấu trường Toán học Viedu: Năm học 2022-2023, đạt 139 giải cấp thành phố (59 giải Nhất, 39 giải Nhì, 20 giải Ba, 21 giải Khuyến khích), 106 giải cấp tỉnh (14 giải Nhất, 26 giải Nhì, 25 giải Ba, 41 giải Khuyến khích), 52 giải cấp quốc gia (05 giải Nhất, 07 giải Nhì, 18 giải Ba, 22 giải Khuyến khích); năm học 2023 – 2024 (học kỳ I), có 02 học sinh đạt Huy chương Bạc cuộc thi đấu trường Toán học Châu Á AIMO.

- Kết quả thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT: Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2023 - 2024 có 254/300 học sinh dự thi trúng tuyển vào lớp 10 THPT, đạt tỉ lệ 85% (57 học sinh trúng tuyển vào trường THPT chuyên Lương Văn Tụy); có 03 học sinh đạt thủ khoa (01 thủ khoa chuyên Toán, 01 thủ khoa chuyên Sinh, 01 thủ khoa Trường THPT Hoa Lư A).

*** Việc thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học môn Tiếng Anh:**

Nhà trường triển khai, chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm xây dựng đơn vị điển hình về dạy và học tiếng Anh theo kế hoạch của Sở GDĐT và Phòng GDĐT thành phố Ninh Bình:

- Tạo lập môi trường học tập, sử dụng tiếng Anh cho học sinh: xây dựng các góc học tập tiếng Anh tại các lớp với những khẩu hiệu bằng tiếng Anh; các bảng biểu, áp phích song ngữ treo hàng cây trên sân trường và khu vực hành lang, tiền sảnh ở các toà nhà; tổ chức nhiều hoạt động ngoại khóa để học sinh có cơ hội sử dụng tiếng Anh trong môi trường tập thể (Câu lạc bộ tiếng Anh duy trì sinh hoạt 01 lần/tháng theo các chủ điểm khác nhau với các hình thức hoạt động đa dạng như vẽ tranh, đóng kịch, múa hát, hùng biện, trả lời câu hỏi, thi làm sản phẩm và thuyết trình, biểu diễn thời trang,…); tổ chức các sân chơi trí tuệ tiếng Anh cho học sinh (tổ chức các cuộc thi: Tài năng Tiếng Anh cấp trường, Rung chuông vàng, English Speaking Contest,…); khuyến khích, động viên học sinh tham gia các vòng tự luyện tiếng Anh trên trang IOE.vn; tích cực đăng tải các hoạt động dạy học của môn tiếng Anh trên các trang *Facebook* và *YouTube* của nhà trường. Phối hợp với các trung tâm Anh ngữ quốc tế trên địa bàn (Ocean Edu; Smart learn; ICE) để tổ chức các hoạt động vui chơi, giao lưu bằng tiếng Anh cho học sinh.

- Tổ chức dạy học môn tiếng Anh đảm bảo đủ thời lượng theo yêu cầu của chương trình. Tích cực đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá thông qua nhiều hoạt động đa dạng như: đánh giá qua việc luyện tập trên trang IOE.vn và qua quá trình làm các dự án (tự quay video, tự làm các clip cho bài nói của mình,...).

III. KẾT LUẬN CHUNG

1. Ưu điểm

Các năm học trong thời kỳ thanh tra, nhà trường có đủ cơ cấu tổ chức, hoạt động hiệu quả, đúng quy định; tỉ lệ giáo viên/lớp đảm bảo, giáo viên cơ bản đủ chủng loại; 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên có trình độ chuyên môn đạt chuẩn trở lên, đảm bảo thực hiện nhiệm vụ.

Công tác quản lý, chỉ đạo có nhiều đổi mới; cán bộ quản lý nhiệt tình, trách nhiệm; công tác tham mưu có hiệu quả; ban hành các văn bản quản lý nội bộ đúng thẩm quyền.

Tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; xây dựng và thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc, quy chế dân chủ, quy chế phối hợp; thực hiện công khai theo quy định; công tác thi đua khen thưởng được thực hiện công khai, dân chủ; tổ chức kiểm tra nội bộ theo kế hoạch đã xây dựng; tổ chức và quản lý công tác dạy thêm, học thêm theo văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp, đảm bảo theo đúng nguyện vọng của học sinh và cha mẹ học sinh; thực hiện chế độ chính sách đối với học sinh đúng, đủ theo quy định.

Xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ năm học, kế hoạch giáo dục theo hướng dẫn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường. Các môn học, hoạt động giáo dục, nội dung giáo dục địa phương và các nội dung lồng ghép, tích hợp được thực hiện theo quy định. Các tổ, nhóm chuyên môn và giáo viên sinh hoạt chuyên môn định kì đúng quy định, nội dung sinh hoạt tập trung vào thảo luận, thống nhất các vấn đề chuyên môn; thực hiện chuyên đề ở nhiều môn và các khối lớp khác nhau, ưu tiên những vấn đề mới/khó trong Chương trình GDPT 2018, nhiều chuyên đề thực tiễn và trải nghiệm. Đa số giáo viên biết vận dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực, thường xuyên sử dụng trình chiếu trong giảng dạy. Giáo viên soạn kế hoạch bài dạy theo đúng hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT. Việc kiểm tra, đánh giá học sinh theo quy định; giáo viên đã áp dụng các hình thức khác nhau trong kiểm tra, đánh giá học sinh. Nhà trường, tổ, nhóm chuyên môn và giáo viên có đủ chủng loại hồ sơ theo quy định tại Điều lệ trường học.

Triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 đúng hướng dẫn; tích cực tham mưu, chuẩn bị về đội ngũ và cơ sở vật chất; cử cán bộ, giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng do cấp trên tổ chức về thực hiện chương trình, sử dụng sách giáo khoa, dạy học tích hợp,.... Tổ chức việc đề xuất lựa chọn sách giáo khoa đủ các bước và lập hồ sơ lưu trữ theo quy định; giáo viên, học sinh có đủ sách giáo khoa, tài liệu tham khảo để sử dụng trong dạy, học. Thực hiện quản lý, sử dụng sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, thiết bị dạy học đúng quy định.

Nhà trường tổ chức các hoạt động giáo dục đa dạng, hiệu quả. Kết quả hoạt động giáo dục cao và duy trì ổn định. Chất lượng giáo dục đại trà, chất lượng bồi dưỡng học sinh giỏi, kết quả thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT luôn nằm trong tốp đầu các trường THCS của thành phố Ninh Bình và của tỉnh. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh theo kế hoạch của Sở GDĐT và Phòng GDĐT thành phố Ninh Bình; tạo được môi trường sử dụng tiếng Anh cho học sinh, phát huy tốt vai trò của Câu lạc bộ tiếng Anh và tổ chức được nhiều hoạt động ngoại khoá, các sân chơi trí tuệ tiếng Anh cho học sinh.

Tổ chức thực hiện các khoản thu, chi trong năm học đúng quy định, hướng dẫn; các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ các hoạt động giáo dục được thoả thuận, thống nhất với

cha mẹ học sinh, được công khai với cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh theo quy định.

Trong thời kỳ thanh tra, nhà trường đã tích cực tham mưu với các cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương để được đầu tư kinh phí xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa các hạng mục về cơ sở vật chất và mua sắm bổ sung trang thiết bị, nội thất; thực hiện khá tốt công tác xã hội hóa giáo dục, tiếp nhận và sử dụng có hiệu quả nguồn tài trợ huy động được. Hiện tại, nhà trường có khuôn viên xanh, sạch; có sân chung, sân tập thể dục thể thao; các phòng học, phòng học bộ môn được trang bị các thiết bị dạy học hiện đại (ti vi thông minh/máy chiếu kết nối mạng Internet) đáp ứng việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học.

2. Tồn tại, hạn chế

Nhà trường chưa mua sắm được thiết bị dạy học lớp 6, 7, 8 theo Thông tư số 38/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; số đầu sách tham khảo, sách nghiệp vụ trong Thư viện theo Chương trình GDPT 2018 còn ít; còn giáo viên sửa chữa trong sổ ghi đầu bài dạy thêm, học thêm chưa đúng quy định (sử dụng bút xóa).

Cơ cấu giáo viên chưa cân đối (chưa có giáo viên có chuyên ngành đào tạo Công nghệ; thiếu giáo viên môn Địa lý, Mỹ thuật); một số giáo viên dạy môn không đúng chuyên ngành đào tạo; chưa có nhân viên Thư viện. Quy mô nhà trường chưa đáp ứng số lượng học sinh phải tuyển hàng năm; nhiều lớp có sĩ số học sinh/lớp vượt quy định tại Điều lệ trường học.

Còn một số hạng mục cơ sở vật chất chưa đảm bảo: Diện tích của trường chưa đảm bảo theo quy định ở mức bình quân tối thiểu; thiếu phòng học bộ môn, phòng làm việc của các tổ chuyên môn, phòng nghỉ giáo viên; khu vệ sinh của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh chưa đủ thiết bị vệ sinh theo quy mô của nhà trường; chưa có khu vực tập thể dục thể thao có mái che.

IV. KIẾN NGHỊ, YÊU CẦU

1. Đối với Hiệu trưởng và Trường THCS Lê Hồng Phong

1.1. Tiếp tục phát huy các ưu điểm; khắc phục những tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra, xác định rõ trách nhiệm đối với từng bộ phận, cá nhân có liên quan đến các tồn tại, hạn chế nêu trên.

1.2. Tham mưu với cấp có thẩm quyền bố trí giáo viên, nhân viên cho nhà trường đảm bảo phù hợp về cơ cấu, chủng loại để nâng cao hiệu quả giáo dục.

1.3. Đẩy nhanh tiến độ mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu lớp 6, 7, 8 theo Chương trình GDPT 2018; bố trí kinh phí mua sắm bổ sung sách tham khảo, sách nghiệp vụ theo Chương trình GDPT 2018. Tham mưu các cấp có thẩm quyền mở rộng khuôn viên trường; đầu tư kinh phí xây dựng bổ sung các hạng mục cơ sở vật chất còn thiếu và tăng cường các hạng mục cơ sở vật chất chưa đảm bảo cho nhà trường.

2. Đối với Phòng GDĐT thành phố Ninh Bình

2.1. Theo dõi, đôn đốc Trường THCS Lê Hồng Phong thực hiện những kiến nghị của Sở GDĐT đối với nhà trường.

2.2. Tham mưu UBND thành phố Ninh Bình bố trí giáo viên, nhân viên đảm bảo cơ cấu, chủng loại theo quy định cho nhà trường.

2.3. Tham mưu UBND thành phố Ninh Bình có giải pháp giảm tải tuyển sinh cho Trường THCS Lê Hồng Phong (do phải thực hiện nhiệm vụ tuyển sinh trên địa bàn hai phường Đông Thành và Vân Giang); chỉ đạo các phòng ban có liên quan của thành phố

hướng dẫn Trường THCS Lê Hồng Phong đẩy nhanh tiến độ mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu lớp 6, 7, 8 theo Chương trình GDPT 2018.

3. Đối với UBND phường Đông Thành

Tham mưu cấp có thẩm quyền mở rộng khuôn viên trường và tiếp tục đầu tư kinh phí xây dựng bổ sung các hạng mục cơ sở vật chất còn thiếu, tăng cường các hạng mục cơ sở vật chất chưa đảm bảo cho nhà trường.

Trên đây là Kết luận về việc thanh tra chuyên ngành Trường THCS Lê Hồng Phong, thành phố Ninh Bình. Yêu cầu Hiệu trưởng nhà trường thông báo và niêm yết công khai Kết luận thanh tra này tại đơn vị theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Trường THCS Lê Hồng Phong;
- Giám đốc Sở GDĐT;
- Ông Đinh Văn Khâm - PGĐ Sở GDĐT;
- Phòng GDTrH Sở;
- Phòng GDĐT thành phố Ninh Bình;
- UBND phường Đông Thành;
- Lưu: TTr, HSTTr.

CHÁNH THANH TRA

Phan Việt Dũng